

Số: 275./BC-UBND

Hoàng Hóa, ngày 03 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2017

Thực hiện Công văn số 13080/UBND-NN ngày 26/10/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2017; UBND huyện Hoàng Hóa báo cáo kết quả thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2017

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Sau khi được tiếp thu học tập Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm do tỉnh tổ chức, Ban thường vụ huyện xây dựng kế hoạch tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ chủ chốt cấp huyện, xã. Cấp huyện là toàn thể các đ/c trong Ban Thường vụ, BCH Đảng bộ, Trưởng, phó các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể, Giám đốc, các PGĐ các đơn vị. Cấp xã: Bí thư, Phó Bí thư đảng bộ các xã, thị trấn; Chủ tịch, các PCT UBND các xã, thị trấn. Với số lượng người tham gia là: 350 người tham gia, thời gian là 01 buổi.

Việc ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP.

- Quyết định số 21155/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU tại ; Quyết định số 21556/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 về việc thành lập BCĐ quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Hoàng Hóa; Quyết định 3291/QĐ-UBND ngày 29/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện về thành lập văn phòng điều phối vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Hoàng Hóa; Quyết định số 2762/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND huyện V/v kiện toàn Đoàn kiểm tra, xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm các sản phẩm nông nghiệp - thủy sản.

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 13/3/2017 của UBND huyện về triển khai năm cao điểm hành động VSATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2017.

- Kế hoạch 01/KH-BCĐ ngày 12/1/2017 của BCĐ ATTP huyện về việc đảm bảo an toàn thực phẩm trong Tết Nguyên đán Đinh Dậu và mùa lễ hội 2017; Kế hoạch

số 24/KH-UBND ngày 13/3/2017 của UBND huyện về triển khai năm cao điểm hành động vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2017; Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 14/4/2017 của BCĐ ATTP huyện về triển khai tháng hành động vì ATTP năm 2017 với chủ đề “*Sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm tươi sống an toàn, kiểm soát rượu, phòng tránh ngộ độc rượu*”; Kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 28/8/2017 của BCĐ ATTP huyện về kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện 6 tháng cuối năm 2017; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 25/9/2017 về việc xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Hoằng Hóa; Kế hoạch dự toán kinh phí xây dựng các mô hình điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện đến hết năm 2018; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 24/10/2016 của UBND huyện về quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện Hoằng Hóa năm 2016-2017; Kế hoạch số 04 /KH-ĐKT, ngày 08/6/2017 của Đoàn kiểm tra liên ngành huyện Hoằng Hóa V/v kiểm tra xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm trong các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 61 /KH -UBND ngày 07/7/2017 của Chủ tịch UBND huyện về tập huấn thực hiện chính sách hỗ trợ SX NN theo Nghị quyết 16/2016/NQ ngày 14/11/2016 của HĐND huyện về cơ chế chính sách hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016-2020.

- Công văn số 362/UBND-NN & PTNT ngày 28/3/2017 về việc thành lập BCĐ quản lý vật tư nông nghiệp và ATTP, Ban nông nghiệp xã, thị trấn; Công văn số 648/UBND-NN&PTNT ngày 22/5/2017 về chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất và tái cơ cấu nông nghiệp; quản lý, kiểm tra vật tư nông nghiệp (*bao gồm cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc BVTV...*); ký cam kết đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm thủy sản nhỏ lẻ (*bao gồm cả các hộ sản xuất nông lâm thủy sản*); giám sát hoạt động sản xuất tại cộng đồng; kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm; tập huấn nâng cao kiến thức cho người sản xuất, tuyên truyền về ATTP, áp dụng tiến bộ KHKT vào sản suất...

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm:

2.1. Thông tin, tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền được quan tâm chú trọng thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng: tuyên truyền lòng ghép nội dung ATTP trên các hội nghị, phong trào hoạt động của các tổ chức đoàn thể; thông qua tổ chức tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm tại xã Hoằng Đồng với số lượng đại biểu 200 người và hơn 200 học sinh tham dự; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, trang thông tin điện tử của huyện với trên 200 tin, bài; treo trên 350 băng zôn, khẩu hiệu tại các

trục đường chính của huyện, xã vào các dịp tổ chức tháng hành động, tết nguyên đán, tết trung thu...

2.2. Công tác đào tạo, tập huấn:

UBND huyện phối hợp với sở Công thương, Yté, Nông nghiệp tổ chức 2 lớp tập huấn về công tác quản lý nhà nước về VSATTP; chủ động tổ chức 25 lớp triển khai các văn bản qui định của trung ương, tỉnh, huyện về an toàn thực phẩm; chính sách hỗ trợ SX NN theo Nghị quyết 16/2016/NQ, ngày 14/11/2016 của HĐND huyện đến đội ngũ cán bộ chủ chốt huyện, xã; Lãnh đạo và chuyên viên của các phòng, ngành liên quan; ngư dân trên các tàu cá trên 90CV tại xã Hoằng Trường; MTTQ, tổ chức đoàn thể các xã, thị trấn...với số lượng trên 3000 người tham gia.

3. Xây dựng, phát triển các vùng sản xuất thực phẩm an toàn tập trung và các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn:

Năm 2017 huyện đã xây dựng và phát triển vùng sản xuất rau an toàn tập trung với 52,2 ha; mô hình chăn nuôi an toàn ở xã Hoằng Phong, Hoằng Quỳ do dự án Cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm hỗ trợ; xây dựng 2 mô hình chợ an toàn thực phẩm: chợ Quăng xã Hoằng Lộc và chợ Nghè xã Hoằng Thịnh.

Xây dựng 5 mô hình thí điểm về cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn (*chủ yếu kinh doanh các sản phẩm nông, lâm, thủy sản*) tại xã Hoằng Lộc, Hoằng Thịnh, thị trấn Bút Sơn, khu vực Ngã năm chợ Vực, khu vực Hải Tiến.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về VSATTP:

4.1. Kiểm tra cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm, giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công nhận phù hợp quy định ATTP.

* Lĩnh vực y tế:

- Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý: 625 cơ sở, trong đó:

+ Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: 308 cơ sở.

+ Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống: 252 cơ sở.

- Tổng số cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm năm 2017: 65 cơ sở.

- Kết quả xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm năm 2017: 160 người.

* Lĩnh vực Nông nghiệp:

- Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý: 520, trong đó:

+ Cơ sở giết mổ: 205 cơ sở.

+ Kinh doanh thịt gia súc, gia cầm: 253 cơ sở.

+ Cơ sở sản xuất nem, giò chả: 62 cơ sở.

- Tổng số cơ sở đã được kiểm tra: 435, trong đó:

- + Cơ sở giết mổ: 189 cơ sở.
 - + Kinh doanh thịt gia súc, gia cầm: 205 cơ sở.
 - + Cơ sở sản xuất nem, giò chả: 41 cơ sở.
 - Tổng số cơ sở được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm năm 2017: 18 (*01 cơ sở chăn nuôi; 06 cơ sở SX, kinh doanh thủy sản; 7 cơ sở giết mổ; 04 cơ sở nem giò chả*).
 - Kết quả cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm năm 2017: 27 người.
- 4.2. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm.**
- Thành lập 44 đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP năm 2017. Trong đó, đoàn kiểm tra tuyến huyện 01 đoàn, đoàn kiểm tra tuyến xã, thị trấn 43 đoàn.
 - Tổng số cơ sở thực phẩm (*bao gồm cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống*) là 750 cơ sở. Trong đó số cơ sở được kiểm tra 478 cơ sở, Số cơ sở đạt yêu cầu 372 = 85%, số cơ sở chưa đạt 72 cơ sở, xử phạt hành chính 32 cơ sở vi phạm 85.750.000 đồng.

4.3. Công tác giám sát an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Công tác giám sát an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm được thường xuyên quan tâm, cụ thể đã tổ chức giám sát 478 cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm để hướng dẫn phòng chống ngộ độc thực phẩm. Tổ chức tập huấn cho 400 cán bộ y tế từ huyện đến thôn về công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm. Nên trong năm 2017 các vụ ngộ độc thực phẩm lớn không xảy ra.

- Công tác lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm.
- + Tổng số mẫu giám sát: 112 mẫu.
- + Tổng số mẫu vi phạm: 26 mẫu.

4.4. Quản lý cơ sở sản xuất nhỏ lẻ: Tổng số cơ sở: 1345

Số cơ sở sản xuất nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn: 1.237, trong đó cơ sở sản xuất rau an toàn = 333; cơ sở chăn nuôi 285; cơ sở nuôi trồng thủy sản = 135; cơ sở khai thác thủy sản= 484. Tỷ lệ 92%.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý VSATTP:

5.1. Đối với cơ quan quản lý cấp huyện:

- Thành lập Ban Chỉ đạo về Quản lý vệ sinh ATTP huyện tại Quyết định số 21556/QĐ-UBND ngày 28/10/2016.

- Thành lập Văn phòng điều phối về vệ sinh ATTP huyện tại QĐ số 3291/QĐ-UBND ngày 29/6/2017.

5.2. Đối với cơ quan quản lý cấp xã:

- Kiện toàn và thành lập Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm, ban Nông nghiệp ở 43/43 xã, thị trấn.

- Thành lập tổ giám sát cộng đồng ở 23 thôn, khu phố tại hai xã Hoằng Lộc và Hoằng Thịnh.

6. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại quyết định số 3517/QĐ/UBND ngày 14/9/2016:

6.1. Những nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ:

- Thành lập Ban Quản lý vệ sinh ATTP huyện tại Quyết định số 21556/QĐ-UBND ngày 28/10/2016.

- Thành lập Văn phòng điều phối về vệ sinh ATTP huyện tại Quyết định số 3291/QĐ-UBND ngày 29/6/2017.

- Chỉ đạo các xã kiện toàn và thành lập 43/43 BCĐ quản lý vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm, 43/43 ban nông nghiệp cấp xã, thị trấn.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn; mô hình chợ, cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn; mô hình bếp ăn tập thể đạt tiêu chí vệ sinh ATTP; xã, thị trấn đạt tiêu chí vệ sinh ATTP,

- Chỉ đạo và triển khai hai xã Hoằng Hợp, Hoằng Giang xây dựng nhà sơ chế rau an toàn, vùng rau an toàn.

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và xây dựng triển khai một số cơ chế chính sách hỗ trợ quản lý phát triển sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn.

6.2. Những nhiệm vụ hoàn thành chậm tiến độ: Không.

6.3. Những nhiệm vụ chưa hoàn thành và nguyên nhân: Không.

7. Tồn tại, hạn chế:

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong quản lý ATTP nên hiệu quả công tác đạt được chưa cao.

- Việc phát hiện và xử lý các vi phạm về VSATTP có lúc, có thời điểm chưa kịp thời; công tác phối hợp giữa các phòng, ngành trong thực hiện nhiệm vụ có lúc chưa chặt chẽ và đồng bộ, phân công trách nhiệm chưa rõ ràng, có việc chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

- Nhân lực thực hiện công tác quản lý về ATTP phần lớn là kiêm nhiệm nên khả năng chuyên môn nghiệp vụ còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Kinh phí chi cho các hoạt động về ATTP còn gấp nhiều khó khăn.

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC ĐẢM BẢO ATTP NĂM 2018

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm. Xây dựng được mô hình thí điểm an toàn thực phẩm.

- Kiểm soát đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm năm 2018.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm năm 2018 (*không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra trên địa bàn*).

- Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện xây dựng 02 mô hình thí điểm xã an toàn thực phẩm: Hoằng Lộc và Hoằng Thịnh gồm các nội dung sau:

- + 02 mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.
- + 02 mô hình giết mổ tập trung an toàn thực phẩm.
- + 02 mô hình bếp ăn tập thể an toàn thực phẩm.
- + 02 chợ an toàn thực phẩm.

- 05 cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn, tại xã Hoằng Lộc, Hoằng Thịnh, thị trấn Bút Sơn, khu vực Ngã năm chợ Vực, khu vực Hải Tiên.

- Chỉ đạo và triển khai thực hiện hai xã Hoằng Hợp, Hoằng Giang xây dựng nhà sơ chế rau an toàn, vùng rau an toàn.

- Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và xây dựng triển khai một số cơ chế chính sách hỗ trợ quản lý phát triển sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Tăng cường và đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Luật vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng mô hình thí điểm an toàn thực phẩm; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Luật an toàn thực phẩm và các văn bản liên quan đến vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm sâu rộng trong nhân dân, nâng cao nhận thức cho toàn xã hội về ATVSTP.

- Thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ban chỉ đạo và đội ngũ cán bộ chuyên trách về an toàn vệ sinh thực phẩm. Hàng năm các cấp ủy đảng, chính quyền, các xã, thị trấn cần quan tâm đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho việc tổ chức các hoạt động.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra thường xuyên, định kỳ và đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh; xây dựng cơ chế xử lý và xử lý nghiêm khắc đối với các cơ sở vi phạm, nhằm tạo tính răn đe.

- Tập trung chỉ đạo các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn và mô hình xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí VSATTP.

- Thường xuyên tổng hợp kết quả thực hiện công tác an toàn thực phẩm để khen thưởng kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác ATTP.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị tinh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cơ quan chuyên môn thực hiện công tác quản lý VSATTP trên địa bàn huyện, ưu tiên trang bị các thiết bị kiểm tra nhanh phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát chất lượng.

- Tăng cường công tác đào tạo nghiệp vụ quản lý về VSATTP cho cán bộ làm công tác quản lý từ cấp huyện đến cấp xã, trong đó ưu tiên đào tạo nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, lấy mẫu. Đây mạnh công tác tập huấn kiến thức thực hành sản xuất tốt; quy trình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, chất phụ gia, chất hỗ trợ trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Tăng cường cán bộ cho công tác quản lý ATTP. Đảm bảo đủ kinh phí cho công tác quản lý ATTP.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2017 huyện Hoằng Hóa. UBND huyện tổng hợp báo cáo thường trực BCĐ Văn phòng điều phối ATTP tỉnh.

Nơi nhận:

- VP điều phối VSATTP tỉnh (B/c);
- TTr. HU, HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các phòng, ngành chức năng;
- Lưu VT, TTr. BCĐ huyện.

